

## **MỐI QUAN TÂM CHO SỰ AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE CỦA NHÂN VIÊN**

Sự bảo đảm sức khỏe và an toàn về thể xác của nhân viên là mục tiêu quan trọng của chương trình này

Ngày nay, việc quản lý an toàn và sức khỏe người lao động là quá trình phức tạp mà đòi hỏi phải cần có sự tham gia của không những người trong công ty mà còn phụ thuộc vào ý kiến nhà chuyên môn về lĩnh vực liên quan.

Hơn nữa, những quan tâm cho việc quản trị an toàn và sức khỏe người lao động ngày nay còn hướng đến việc quan tâm đến tình cảm của công nhân cũng như là môi trường xung quanh.

Quản lý an toàn và sức khỏe người lao động còn bao gồm cả ý thức xã hội và trách nhiệm nhân đạo. Ngoài ra, nó còn chịu trách nhiệm bởi sự can thiệp của chính quyền, sức ép của cộng đồng và tiến bộ ở nơi làm việc.

### **1. Ý thức xã hội và nhân đạo**

Tổ chức hoạt động ngoài mục đích lợi nhuận còn chú ý đến vấn đề về ý thức và trách nhiệm xã hội. Tổ chức hoạt động trong mối liên hệ với môi trường xung quanh vì vậy trách nhiệm với xã hội bao gồm những vấn đề liên quan đến việc ô nhiễm môi trường, tiếng ồn hay những vấn đề khác liên quan trực tiếp đến đời sống của cộng đồng.

Trong một phạm vi nào đó hình ảnh của tổ chức đối với xã hội sẽ được thể hiện qua những gì mà tổ chức đó thực hiện đối với xã hội. Việc đảm bảo những trách nhiệm đối với xã hội còn thể hiện thông và việc hướng dẫn công nhân trong việc bảo vệ an toàn và sức khỏe của họ. Mối quan tâm này thể hiện ở sự lưu ý đến những cảm xúc của người lao động khi họ bị tai nạn hay đau ốm bệnh tật, điều này vừa thể hiện tình cảm vừa tỏ rõ sự chịu trách nhiệm của tổ chức với an toàn và sức khỏe của người lao động bởi vì chắc chắn tai nạn của người lao động ảnh hưởng đến cả người lao động và người thân của họ.

### **2. Ảnh hưởng của công đoàn lao động**

Trong lịch sử, những tổ chức công đoàn hoạt động vì quyền lợi của người lao động và họ có quyền yêu cầu tổ chức cải thiện những phúc lợi cho người lao động và những vấn đề về an toàn và sức khỏe người lao động. Một ví dụ về sự quan tâm ở đây là tổ chức công đoàn thuê những nhà chuyên đến khu công nghiệp nơi công nhân đang làm việc kiểm tra và giám sát điều kiện làm việc của công nhân xem nó có đảm bảo an toàn và sức khỏe cho họ không... Sự kiểm soát này có được nhờ vào sức ép từ các thành viên cấp cao và lãnh đạo công đoàn, mục đích là nhận ra những nguy hiểm về sức khỏe và yêu cầu sửa chữa.

Công đoàn cũng cố gắng thỏa thuận những điều khoản trong hợp đồng lao động. Ví dụ: một nghiên cứu cho thấy rằng 94% của các hợp đồng lao động của công ty chứa những điều về an toàn và sức khỏe. 43% là về thiết bị an toàn.

Hơn nữa công đoàn còn đang đề nghị các thành viên thành lập ủy ban an toàn. Ngoài ra công đoàn còn yêu cầu phía công ty phải bỏ ra thời gian để nghiên cứu về an toàn sức khỏe và trả chi phí cho việc quản lý và thanh tra kiểm tra của ủy ban.

### **3. Chi Phí**

Chi phí một tổ chức phải chịu khi tai nạn và thương tích xảy ra với công nhân là vô hình và hữu hình. Chi phí vô hình gồm có sự giảm ý chí làm việc của công nhân, giảm mối quan hệ với cộng đồng, khả năng phục hồi của nhân viên giảm... Chi phí hữu hình bao gồm chi phí bệnh tật và thương tích của người lao động. Dưới đây là liệt kê những chi phí điển hình:

- Chi phí bồi thường cho công nhân bị tai nạn lao động.
- Chi phí thiết bị hỏng ảnh hưởng đến công việc và sức khỏe người lao động.
- Chi phí vệ sinh nơi làm việc
- Chi phí cho dịch vụ chữa bệnh tại cơ sở y tế của công ty
- Chi phí cho việc giám sát an toàn của người lao động
- Chi phí liên quan đến sự hỏng hóc hoặc năng suất giảm vì thay thế công nhân
- Chi phí cho sự hướng dẫn của luật pháp
- Chi phí cho việc thuê máy móc và nhà xưởng tạm thời để sản xuất
- Chi phí bảo hiểm

### **4. Nhận thức của cộng đồng**

Ngày nay, trên các phương tiện truyền thông vấn đề được quan tâm nhiều là sức khỏe an toàn lao động và ô nhiễm môi trường. Ví dụ năm 1985, các phương tiện truyền thông đã đưa tin rằng nhóm nghiên cứu của Ralph Nader đã tìm thấy trong tài liệu gần đây của chính quyền có khoảng 250.000 công nhân làm việc ở mức độ rủi ro cao hơn bình thường, sự gia tăng của các bệnh như ung thư và các bệnh hô hấp vì tiếp xúc quá nhiều với than đá và các hơi độc. Khoảng 50.000 thợ mỏ bị nhiễm bụi silic và uranium và sự tăng lên về các bệnh ung thư phổi. Tỷ lệ chết của bệnh ung thư là 40-45% và bệnh phổi là 38% ở công nhân khai thác quặng.